

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2017/HSST

Ngày: 21 - 11- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhã Uyển là Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2017/HSST/QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thị Kim T, sinh năm 1974 tại Bình Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 8, khu vực 2, phường H, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Trần Quang T sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị L (chết); chồng: Nguyễn Văn T sinh năm 1971; có 02 con, lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ 48, khu vực 7, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2017, Trần Thị Kim T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H7 -7375 của gia đình đi dạo tìm nhà nào sơ hở thì vào lấy trộm tài sản. Khi đi đến đầu hẻm số 98 đường Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, T dựng

xe ở đầu hẻm, đi bộ vào bên trong. Đi khoảng 30m, T phát hiện nhà chị Nguyễn Thị Hồng V ở số 98/9 đường Nguyễn Thái Học, TP.Quy Nhơn mở cửa, T nhìn vào, không thấy ai trong nhà, trên kệ giày dép ngay sát cửa sắt ra vào có để một túi xách hiệu Lemino màu đen nên T định vào lấy trộm. Vừa lúc đó, có chị Lâm Thị Thu T ở cạnh nhà chị V đi ra, nhìn thấy T đang đứng trước cửa nhà chị V nên hỏi “Chị làm gì đó”, T trả lời chị Lâm Thị Thu T “Vào nhà bà chị lấy đồ” rồi thò tay vào lấy túi xách của chị V xong bỏ đi. Khi T Vừa đi, chị Lâm Thị Thu T gặp chị V hỏi “Em có người quen đến lấy đồ ha?”, chị V trả lời “Không”. Lúc này, biết túi xách đã bị lấy trộm, chị Vân, chị Lâm Thị Thu T hô hoán “Có trộm”, chị Lâm Thị Thu T cùng anh Ngô Thanh C cùng ở cạnh nhà chị V rượt đuổi theo T, bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường Lê Hồng Phong. Tại đây, T thừa nhận đã lấy trộm túi xách của chị V, bên trong có 4.541.000 (bốn triệu năm trăm bốn mươi một nghìn) đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1133 màu đen và một số giấy tờ mang tên chị V.

Ngày 04/9/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1133 màu đen có giá trị 200.000 đồng; túi xách hiệu Lemino màu đen kích thước 22 x14cm có giá trị 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị V toàn bộ tài sản và giấy tờ bị T lấy trộm. Chị V không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 119/QĐ -KSĐT ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Thị Kim T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận đã vào nhà chị Nguyễn Thị Hồng V, lén lút lấy trộm của chị một túi xách hiệu Lemino màu đen bên trong có 4.541.000 (bốn triệu năm trăm bốn mươi một nghìn) đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1133 màu đen và một số giấy tờ mang tên chị V. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.241.000 (năm triệu hai trăm bốn mươi một nghìn) đồng nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Trần Thị Kim T có đầy đủ sức khỏe và có trình độ học vấn nhất định, đủ để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng khi thiếu nợ, thay vì bàn bạc với gia đình để tìm cách giải quyết, bị cáo lại lén lút lấy trộm tiền và tài sản của chị V. Theo kết quả của Hội đồng định giá thì tài sản, tiền bị cáo chiếm đoạt của chị Vân có tổng giá trị là 5.241.000 (năm triệu hai trăm bốn mươi một nghìn) đồng nên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại ngay cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1,2 Điều 46 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử bị cáo với mức án có lý, có tình và không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện để bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú vẫn bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bồi thường thiệt hại:

Chị V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị bị cáo lấy trộm. Chị V không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Thúy